

Đấu Thiên

Contents

Đấu Thiên	1
1. Chương 1	1
2. Chương 2	4
3. Chương 3	6
4. Chương 4	8
5. Chương 5	11
6. Chương 6	14
7. Chương 7: Chương 7 – Kết	19

Đấu Thiên



Giới thiệu

Lời dẫn“Đúng vậy, trái tim ta, nó cũng thật mạnh mẽ đó chứ. Ta đối nghịch lại trời, chín kiếp luân h

Đọc và tải ebook truyện tại: <http://truyenclub.com/dau-thien>

1. Chương 1

Ánh tịch dương nơi chân trời đỏ như máu, gió ngừng thổi mây ngừng trôi.

Trên chiến trường, đâu đâu cũng có tiếng kêu than, xác chồng như núi, thảm thương dậy đất trời.

Hắn giục ngựa tiến đến, thân hình vĩ ngạn ngồi yên trên ngựa, tư thế oai hùng rắn rỏi, cho dù ngựa chạy như bay nhưng hắn vẫn ngồi vững như bàn thạch, ngay cả bả vai cũng không nghiêng ngả.

Lúc này chiến sự đã tàn, ngoại trừ một ngàn binh lính được phân công dọn dẹp chiến trường thì còn mấy vạn nhân mã tập trung trước cửa thành đợi lệnh vào thành.

Bờm ngựa tung bay, tiếng vó ngựa cồng cộc...

Hắn như một làn gió tạt qua giữa đội hình quân sĩ, tọa kỵ lướt nhanh cùng tiếng tung hô “Cửu Dực tướng” của đoàn quân sĩ áo nhẫm đầy máu, còn hắn thì mặc áo giáp trắng bạc không nhẫm một hạt bụi, giống như một dòng nước trong suốt soi rõ bóng người, khiến hắn nổi bật như một thiên thần từ trên trời giáng xuống.

Đi tới cuối hàng ngũ, đứng dưới tường thành bị phá hỏng lỗ chỗ, cổng thành mở rộng, mở ra một con đường đá quanh co khúc khuỷu in rõ dấu vết giày xéo của ngựa chiến...

Tám tướng lĩnh trẻ tuổi mặc nhung trang trắng tuyết như hắn đang đứng đợi ngay tại cửa thành, vừa thấy hắn đến thì đồng loạt thúc ngựa lên đón, hô vang: “Đại ca.”

Trong đó có một thanh âm đặc biệt vang dội, có vẻ như đã cố đè nén lắm rồi nhưng vẫn khiến người ta đau màng nhĩ.

Một người tướng mạo dữ tợn lập tức liếc về phía người nọ, tức giận trách mắng: “Bồ Lao, huynh có thể ngậm miệng vào được không? Công phu gào rống của huynh như vậy, thật không biết làm sao lại thắng trận được, quân thù còn chưa bị rống chết, chắc lỗi tại người nhà đã điếc trước rồi!”

“Thất đệ, không được vô lễ với tam ca!” Hắn khề quát, “Bốn năm nay đề ấy dùng âm thanh giết quân thù, liên tục lập được kỳ công, việc ấy rõ như ban ngày.”

Giọng người nọ vô cùng to nhưng lại không hề có sự tức giận, cười nói: “Đại ca không biết rồi, Bồ Lao ta chỉ cần dùng sức gầm một tiếng đã lập công, mà Nhai Tí hẳn phải tắm máu chiến đấu anh dũng, dùng mạng mà liều với số mệnh, đây là đệ ấy ghen tị với ta thôi!”

“Nói láo!” Tính Nhai Tí vốn nóng nảy, vừa nghe xong tức khắc kêu lên, “Tại trận ‘Tình nan chi dịch’ này, ta giết người lập công không hề ít hơn huynh thậm chí còn nhiều hơn gấp bội lần, ta mà thêm đổ kị với huynh sao?”

“Nghe cũng có lý nha.” Một nam tử phóng khoáng như tiên tiếp lời bằng giọng châm chọc, “Chưa nói đến ‘Tình nan chi dịch’ này, mà từ bốn mươi năm trước chúng ta hạ phàm để thiết lập lại thiên hạ đến nay, có ai giết được nhiều người hơn huynh chứ?”

Bốn mươi năm trước, lúc đó là những năm cuối triều nhà Nguyên, chiến tranh liên miên, dân chúng lầm than.

Chu Nguyên Chương tự xưng là chân mệnh thiên tử dấy quân khởi nghĩa, muốn đoạt lại thiên hạ về tay người Hán. Ngọc Đế vì muốn giải cứu lê dân bá tánh thoát khỏi khổ cực, nên đã phái một vị thiên thần chuyển thể đầu thai làm người xuống giúp đỡ Chu Nguyên Chương, và người phò tá cho vị vua đó là — Lưu Cơ.

Lưu Cơ nắm kiếm “Trảm Tiên” được Ngọc Đế ban tặng trong tay, có thể ra lệnh cho Tứ Hải Long Vương, cùng chúng chư thần trên Cửu Thiên (Chín tầng trời). Riêng Nhiên Long Vương đi đầu lệnh cho chín người con thay mình xuất binh ra trận, những người đó gồm Bí Hỷ, Ly Vãn, Bồ Lao, Bệ Ngạn, Thao Thiết, Bát Hạ, Nhai Tí, Kim Nghê và Tiêu Đồ...

Sau khi Lưu Cơ trợ giúp Chu Nguyên Chương dẹp yên Trần Hữu Lượng ở phía Tây, diệt Trương Sĩ Thành ở phía Đông thống nhất đại nghiệp, thì lui thân trở về thiên đình để lại chín Long tử tiếp tục giúp đỡ vua lập quốc. Nhưng chẳng ngờ, sau Chu Nguyên Chương, người kế vị lại không phải là chân mệnh thiên tử Tứ Hoàng Tử Chu Lệ, mà lại là Hoàng tôn Chu Duẩn Vãn, bởi vậy chín Long tử buộc phải trợ giúp Chu Lệ phát động chiến dịch “Tình nan chi dịch” đoạt lại thiên hạ một lần nữa.

Chín Long tử không chỉ tính tình khác nhau mà pháp lực cũng không giống nhau, người có tên Nhai Tí kia có tiếng là tàn nhẫn, chém giết thành nghiện, lần này hạ phàm, mặc dù hắn lập không ít chiến công nhưng vì chém giết quá nhiều mà bị Ngọc Đế quả mắng không ít.

Do đó những lời nói vừa rồi của nam tử phóng khoáng kia chắc chắn đã đâm đúng vào chỗ đau của hắn, tức thì khuôn mặt giận đến đỏ gay, căm tức nhìn nam tử kia nói: “Kim Nghê, đệ muốn đánh nhau hử?”

Nhai Tí thiện chiến, nên trong số chín Long tử thì ngoài Đại ca Bí Hỷ ra thì những người khác đều có chút kiêng dè đối với hắn. Thế nhưng Kim Nghê lại không sợ hắn.

Bởi vì rằng, Long Bát tử Kim Nghê tượng trưng cho cát tường phúc thủy*, trên trời dưới đất bất kể là thần tiên ma quái lợi hại cỡ nào cũng không thể đả thương hắn. Hắn cười nhàn nhạt nói: “Ta không muốn đánh nhau. Song nếu như huynh muốn, thì ta đành phụng bồi vậy.”

(cát tường: may mắn, phúc: hạnh phúc, thủy: điềm lành)

Mặc dù không mang ý khiêu chiến, nhưng cũng chẳng khác khiêu chiến là mấy.

Giữa lúc huynh đệ đang khẩu chiến căng thẳng thì ngoại trừ Long Cửu tử háu ăn thành tính cầm con gà gặm lấy gặm để thì những người khác đều khấn trương nhìn về phía Bí Hỷ.

Bí Hỷ thân là Long Trưởng tử, nhưng khi bé tính tình cũng không tốt, thích đi chu du khắp nơi; khi chu du hết giang hà hồ hải thì chơi bởi lêu lổng, làm mưa làm gió, sau khi bị Đại Vũ Tam Hoàng Trung cảm hóa thì tính tình trở nên ôn hòa chừng chặc hơn, lại thêm văn thao vũ lược cực kì mưu trí. Hắn có thể lập uy với các người em không đơn thuần chỉ nhờ vào hai tiếng “Đại ca” này, chỉ cần hắn lên tiếng thì Nhai Tí sẽ không dám gây gổ nữa.

Thế nhưng lúc này, chẳng cần đến Bí Hỷ lên tiếng, Nhai Tí cùng Kim Nghê cũng phải dừng lại.

Trên con đường sỏi đá khúc khuỷu kia, có một đội người ngựa đang phi nhanh đến, móng ngựa tung lên đầy bụi đất, chỉ chốc lát đã tới ngay trước mặt họ.

Người dẫn đầu xoay người xuống ngựa, nói: “Khởi bẩm đại tướng quân, khi mặt tướng vào cung, Chu Văn Duẫn đã tự thiêu bỏ mình.”

Nhai Tí vừa nghe thấy lời này thì nhảy dựng lên, la to: “Cái gì! Tiểu Tử kia chết rồi ư?”

Trời sinh tính hắn hiếu chiến, chỉ mong trận chiến này kéo dài vĩnh viễn, nhưng Chu Văn Duẫn vừa chết, thiên hạ đã thuộc về Chu Lệ, vậy là hết chiến tranh rồi, đương nhiên hắn thất vọng vô cùng.

“Rồi ư?” Kim Nghê nheo mắt nhìn hắn, “Huynh thấy chưa đủ sao? Lẽ nào huynh không muốn mau chóng về nhà?”

Nhai Tí giật mình, vẻ mặt ngờ ngàng nói: “Về nhà?” Đột nhiên hình ảnh đại dương trong xanh cùng rong biển tươi mát lướt qua trong đầu, nỗi nhớ nhà bỗng tràn về không thể nào kìm hãm lại, hắn quay đầu lại hỏi Bí Hỷ: “Đại ca, lúc nào chúng ta có thể về nhà?”

Bí Hỷ mím chặt môi, vung tay tháo mũ giáp xuống, lộ ra khuôn mặt anh khí bức người: viền mắt như đao khắc, khí thế không giận mà uy, nhất là đôi mắt, nó sáng trong như thu thủy, sắc bén như đao kiếm, tưởng như muốn đoạt hồn người ta.

Nghe đệ đệ hỏi, hắn không trả lời luôn mà nhìn về phía người lính đến báo cáo kia nói: “Các người ở trong Hoàng cung, có bắt được một nữ tử tên là Trúc Hồn không?”

“Người Đại Tướng quân muốn nói là thầy luyện đan kia sao? Nàng kia thực sự rất kỳ quái, bị bắt mà không hề hoang mang, chỉ nói ‘Ta là người mà Cửu Dực Tướng các người muốn tìm, các người không được tổn thương ta, ta cũng không trốn, sẽ ở đây chờ họ đến.’”

Đôi mắt Bí Hỷ bỗng chốc híp lại, nhìn ánh tịch dương đang rọi xuống kia, ánh sáng lập tức lóe lên trong đôi mắt hắn, lâu sau mới nói: “Dẫn đường.”

Trong tiếng vó ngựa vồn vã giậm xuống như mưa rơi, lời nói của Lưu Cơ trước khi về Thiên Đình tựa như còn văng vẳng bên tai ——

“Khi nào người trở về Long Cung, thì chỉ có Trúc Hồn thầy luyện đan của Chu Duẫn Văn mới biết. Người phải nhớ giữ lại tính mạng của nàng, nếu không người sẽ bị giam cầm ở trần gian, vĩnh viễn không có ngày trở về nhà. Việc này rất quan trọng, hãy nhớ kỹ lấy!”

Chú thích:

Truyện dựa theo các sự kiện có thật. Để hiểu thêm về Chu Nguyên Chương, Chu Duẫn Văn, Yên Vương – Chu Lệ, và trận “Tình nan chi địch” thì click vào [LINK](#) này

2. Chương 2

“Ngưng Thường, lên giường ngủ đi được không con? Mai ba mẹ dẫn con đi thăm vườn bách thú, giờ phải giữ sức để đi nha.”

“Vâng ạ.” Bé Ngưng Thường sắp tròn năm tuổi vâng lời ngoan ngoãn bỏ điều khiển ti vi xuống, ngửa khuôn mặt đáng yêu lên hỏi: “Mẹ ơi, con ngủ cùng Tiểu Long được không ạ?”

Nói xong thì mở bàn tay ra, để lộ ra một hòn đá ngọc bích óng ánh trong suốt bé bằng lòng bàn tay.

“Được chứ.” Người mẹ mỉm cười ôm bé lên giường, cầm hòn đá lên ngắm mấy lần rồi lại thả trở về tay Ngưng Thường, “Hòn đá thật xinh đẹp nhỉ, bạn nào tặng quà sinh nhật cho à? Mà sao con lại đặt tên nó là Tiểu Long vậy?”

Bởi vì sắp đến ngày sinh nhật nên mấy hôm nay, Ngưng Thường đến nhà trẻ đều được tặng quà, có khi là đồ chơi bằng bông, khi là thiệp nhạc, hoặc là một bông hoa nhỏ... Vì thế, mặc dù lấy hòn đá làm quà tặng có hơi kỳ lạ nhưng người mẹ cũng không nghi ngờ gì về nó.

Những hành động của trẻ con vốn không theo tư duy của người lớn được.

“Đây không phải là bạn tặng ạ, là con nhặt được trong vườn hoa.”

Ngưng Thường ngáp một cái, ngái ngủ nói:

“Bởi vì trên mình nó có hình vẽ con rồng nên con đặt là Tiểu Long ạ.”

Hình con rồng? Người mẹ giật mình, thật ư? Vừa rồi rõ ràng không thấy có hình vẽ gì trên hòn đá mà.

Người mẹ đang định cầm lên xem lại nhưng thấy con mình đã nhắm mắt ngủ rồi mà bàn tay nho nhỏ vẫn nắm chặt lấy hòn đá, hiển nhiên là rất thích nó, ngay cả ngủ cũng không muốn rời nó.

Không muốn đánh thức con nhỏ, người mẹ đắp chăn cho cô bé, cúi đầu hôn lên trán Ngưng Thường: “Ngủ ngon con yêu.”

Chắc là con bé nhìn nhầm. Người mẹ nghĩ vậy xong nhón chân bước ra cửa, tắt đèn đóng cửa lại.

Căn phòng nhỏ rơi vào bóng tối.

Ngưng Thường ngủ rất sâu, đồng thời còn mộng thấy một giấc mơ.

Giấc mơ này của cô bé thật kỳ quái.

Cô bé mơ thấy một cung điện rất lớn, so với cung điện của công chúa trong truyện thiếu nhi còn xinh đẹp hơn, có rất nhiều người mặc giáp sắt cầm thương chạy qua chạy lại, nhưng bỗng nhiên họ không chạy nữa mà quỳ xuống đất hô to: “Tham kiến Cửu Dực Tướng quân.”

Nếu như bình thường thì nhất định Ngưng Thường sẽ hỏi mẹ Cửu Dực là cái gì, nhưng hiện tại cô bé đang mơ nên không cần đặt câu hỏi nữa, cũng không cần lý giải, chỉ cần nhìn, nhìn là được rồi... Cô bé nhìn thấy người đàn ông kia.

Người đàn ông đó có khuôn mặt đẹp trai dễ nhìn hơn cả hoàng tử trong phim hoạt hình, người đó còn có một đôi mắt sáng hơn sao, Ngưng Thường vừa nhìn thấy hắn đã thích hắn luôn rồi, không có lý do gì, chỉ là thích mà thôi, tựa như cô bé yêu thích hòn đá nhỏ vậy.

Nếu như bây giờ Ngưng Thường mở mắt ra sẽ phát hiện ra chiếc đồng hồ treo trên tường đối diện với chiếc giường nho nhỏ của cô bé đang chỉ về hướng mười hai giờ — và Ngưng Thường đã tròn năm tuổi.

Đối với một người mà nói, dấu mốc này là khởi đầu của rất nhiều việc: Bắt đầu tập viết, bắt đầu hình thành cá tính của bản thân, bắt đầu hiểu thế nào là đúng là sai;

Đối với một người mà nói, năm tuổi, tựa như một ranh giới, bên này hỗn độn, bên kia trong sáng.

Mà Ngưng Thường, cứ vậy mà ngênh đón cột mốc năm tuổi của mình trong giấc mơ. Tại trong giấc mơ này, người duy nhất làm bạn với bé, người duy nhất hiện lên trong mắt bé, lại chính là người đàn ông có đôi mắt sáng như đuốc kia.

Người đàn ông kia, là người đầu tiên để lại ấn tượng trong thế giới hỗn độn thuở sơ khai của Ngưng Thường. Thế nhưng Ngưng Thường lại không hề biết điều ấy, cô bé vẫn đang nằm mơ. Lúc này, bé lại mơ thấy một người con gái.

Mãi về sau, khi Ngưng Thường hồi tưởng về giấc mơ này và cũng từ thời khắc nhận biết được mọi chuyện thì cô không còn tin vào khoa học nữa.

Khoa học nói rằng giấc mơ không có màu sắc, nhưng giấc mơ của cô bé lại chân thực vô cùng, bé nhìn thấy người con gái có khuôn mặt trắng đến trong suốt kia, đôi môi màu tím nhạt nhìn thê lương mà xinh đẹp vô cùng, cô ấy mặc một bộ trường bào đỏ như sắp nhỏ ra từng giọt máu...

Phía sau người con gái ấy là một chiếc lò khổng lồ, thân lò màu vàng kim vậy mà bị nung nóng đỏ, còn ngọn lửa trong lò thì đỏ rực rực ánh ra màu xanh cứ phun ra rồi nuốt vào, mà cô gái ấy lại không né cũng không tránh, cứ đứng yên trước cửa lò như vậy, phẳng phất như bất cứ lúc nào cũng có thể bị ngọn lửa ấy cắn nuốt.

Một màn này đối với một đứa trẻ mà nói, quả thật là một cơn ác mộng. Thế nhưng Ngưng Thường lại chẳng sợ hãi, mắt cứ si ngốc mà nhìn người con gái thần bí kia.

Đúng lúc này, người con gái bỗng ngẩng đầu lên, nhìn về phía Ngưng Thường, nở nụ cười.

Nụ cười đó ấm áp đến nỗi làm Ngưng Thường quên mất là mình bị cô ấy nhìn thấy — Trong giấc mộng thế mà bị cô gái nhìn thấy thì kỳ quặc làm sao, đang định lễ phép cười lại với cô ấy, thì người con gái bỗng chuyển ánh mắt đi.

Ngưng Thường nhìn theo tầm mắt của cô, mới phát hiện ra người đàn ông kia đã đi tới.

Hắn đứng cách đó không xa, có rất nhiều người vây xung quanh hắn, nhưng ánh mắt của hắn lại vượt qua những người đó, nhìn về phía cô gái.

Hắn thích cô ấy! Bọn họ muốn ở cùng nhau!

Rút ra được kết luận ấy đối với Ngưng Thường mà nói thì rất dễ hiểu, trong phim hoạt hình khi hoàng tử và công chúa gặp nhau, cũng đều là người nhìn ta, ta nhìn người, trong mắt dường như có ngàn vạn ngôi sao lấp lánh à. Thế nhưng trong phim hoạt hình, lúc mà hoàng tử công chúa gặp nhau, thì thảo nào cũng xuất hiện một tên ác ma đến phá hoại... Vậy hắn gặp cô ấy rồi, sẽ không xuất hiện ác ma chứ?

Ngưng Thường bỗng sợ hãi đứng dậy, cứ như sắp sửa có một ác ma nhảy ra phá hoại vậy.

Đúng lúc này, có tiếng bước chân “thình thình” truyền đến, từng bước như đang đập xuống lòng Ngưng Thường, khiến tim cô bé không tự chủ mà đập nhanh hơn, hô hấp ngày càng dồn dập...

Là ai? Người tới là ai?

Tựa như trả lời cho thắc mắc của bé, tiếng bước chân bỗng ngừng lại, một tiếng hô vang dội như sấm sét: “Yến Vương giá lâm ——”

Tim Ngưng Thường “thịch” một tiếng, sự sợ hãi đẩy lên đến cực độ, cuối cùng không thể nén nổi mà hét lên:

“AHHHHHHH ——”

3. Chương 3

Năm Kiến Văn thứ tư ngày mười bảy tháng sáu, Yến Vương Chu Lệ kế vị, năm thứ năm đổi niên hiệu thành Vĩnh Lạc năm thứ nhất.

Tháng Giêng năm Vĩnh Lạc thứ nhất, lập Bắc Bình thành kinh đô, chiếu sửa Bắc Bình thành Bắc Kinh.

Vĩnh Lạc năm Nhuận tháng Bảy, hạ chiếu tháng Năm sang năm cho xây lại cung điện Bắc Kinh, cho người xẻ gỗ nung gạch.

Vĩnh Lạc năm mười tám tháng Chín, cung điện Bắc Kinh được hoàn thành, vua ở tạm tại Lễ Bộ*, sang năm ra chiếu chuyển Bắc Kinh thành Kinh đô. Tháng mười một, dời đô về Bắc Kinh chiếu cáo thiên hạ.

(Lễ Bộ: là công thự, hay là nơi làm việc của các quan, quan cai quản cao nhất là Lễ Bộ Thượng Thư)

Vĩnh Lạc tháng Giêng năm thứ mười chín, Vua đến Thái miếu viếng linh vị tổ tiên, Hoàng Thái tử đến lễ tế đàn ở ngoại ô cúng bài vị Thiên Địa, Hoàng Thái tôn đến viếng lăng mộ tổ tiên, Kiềm Quốc Công Mộc Thịnh đến phúng bái đàn tế Thần Sông Thần Núi. Hoàng đế ngự tại điện Phụng Thiên ban chiếu mở tiệc thiết yến quần thần.

Tháng Giêng, tiết trời giá rét, cuồng phong cuộn cuộn, tuyết rơi dày bảo phủ một màu trắng xóa xuống thành Bắc Kinh, đưa mắt nhìn bốn phía chỉ thấy một mảng trắng mênh mông.

Hoàng đế đứng ngoài cung mới khánh thành, đón chín nam tử đang phi khoái mã băng băng giữa trời gió rét cắt da cắt thịt, áo giáp mũ chiến hoa mỹ, đích thị là Chín Long tử hạ phàm.

Lần lượt ba tòa đại điện Ngộ Môn, Phụng Thiên, Hoa Cái hiện ra trước mặt, đều là tường đỏ mái vàng, họa trần chạm xà (trần nhà được vẽ họa tiết, còn xà nhà được chạm trổ điêu khắc), cung điện lầu các quả thật là nguy nga long lẫy, hùng vĩ tráng lệ.

Chín Long tử nhất tề xuống ngựa, hô vang: “Hảo Hoàng cung!”

Chu Lệ hạ chiếu xây dựng lại tòa cung điện từ năm Vĩnh Lạc thứ sáu, đến cuối năm thứ mười ba mới hoàn thành, bố cục của tòa cung điện rất chặt chẽ, sắp đặt trật tự và rành mạch, từng tắc gạch tắc ngói phải được chế tạo chính xác theo quy định, cấp bậc để thể hiện quyền uy tối cao của đế vương.

Trong số chín Long tử, thì chỉ có Bí Hý đóng quân trong Bắc Kinh nhiều năm, còn tám Long tử khác hàng năm đều ở bên ngoài, giúp vua chấn thủ biên giới, nên đây là lần đầu tiên nhìn thấy tòa cung điện hùng vĩ này, đương nhiên không thể không tán dương khen ngợi.

Bí Hý khẽ cười nói: “Trên có Thượng đế, dưới có Thiên tử, nơi ở của Thiên tử đương nhiên không giống người thường rồi. Hoàng đế Chu gia hôm nay thiết yến quần thần ở điện Phụng Thiên, đến lúc đấy các đệ khen cũng không muộn.”

Đang nói chuyện thì một thái giám bước nhanh đến, hành lễ nói: “Hoàng Thượng đã đến điện Hoa Cái, mời Cửu Dực Tướng mau đến yết kiến.”

Chín Long tử đi theo hần, trên đường đi qua điện Phụng Thiên thấy trong khoảng sân rộng lát đá cẩm thạch đã có khoảng chừng mấy trăm quan viên đang chờ trước cửa điện.

Vốn trước khi cử hành các lễ lớn, Hoàng đế không cần phải đến từ sớm, mà đến điện Hoa Cái nghỉ ngơi trước, để cho các thần tử đến đầy đủ chờ đợi ngoài điện thì mới bằng lòng lộ diện, việc này nhằm thể hiện uy nghiêm và sự thận trọng của Hoàng đế.

Bí Hý thấy vậy thì không khỏi ngạc nhiên nghĩ: Không đến nửa canh giờ nữa là bắt đầu đại yến, vậy mà lại gọi họ đến điện Hoa Cái, hay là có việc gấp?

Một ý nghĩ vừa thoáng qua, khi ngẩng đầu lên thì điện Hoa Cái đã ngay trước mặt.

Đây là một tòa nhà kiến trúc hình vuông, bốn mặt đều thông ra hành lang, sàn nhà được lát vàng, mái nhà được lợp ngói lưu ly vàng kim, ở giữa mái là đỉnh kim bảo[1] bằng đồng. Chính điện có mười hai cánh cửa, trên cửa trang trí hoa văn tam giao lục oản[2], thềm đá ở vị trí chính giữa trước cửa điện được chạm nổi hoa văn rồng ngự mây. Tỳ thái[3] trong điện được trang trí bằng họa tiết Kim Long (rồng thiếp vàng),

trên trần điện thì trang trí mặt rồng thiếp vàng. Mặc dù chỉ là cung điện nhỏ để Hoàng đế nghỉ ngơi nhưng cũng đã hoa lệ long lẫy vô cùng.

Trong điện đặt một chiếc ngai vàng địa bình[4], và người đang ngồi trên đó mặc long bào tước vũ tơ tằm màu hoàng kim, chính là Chu Lệ.

Bí Hỷ là Long tử nên nhìn thấy Chu Lệ Hoàng đế của nhân gian kia tất nhiên không cần quỳ lạy, nhưng bọn họ phụng mệnh Ngọc đế hạ phàm, ngoài Chu Nguyên Chương, Chu Lệ thì nhiều năm qua chưa có người trần tục nào phát hiện ra chân thân của họ. Lúc này trong điện còn có người khác ở bên, nếu không lạy thì sẽ lộ ra sơ hở, mà lạy thì quá hạ thấp chính mình.

Đang do dự thì Chu Lệ đã rời khỏi ngai vàng tiến lên đón, cười nói: “Chín vị ái khanh nhiều năm qua theo trẫm Đông chinh Tây chiến, cùng trẫm trị vì thiên hạ nên không cần đa lễ. Người đâu, lấy ghế cho Cửu Dực Tướng!”Chỉ cần một câu đã giải quyết ổn thỏa.

Ngay lập tức cung nhân mang ghế tựa đến. Mặc dù Chu Lệ luôn miệng nói muốn cùng trị vì thiên hạ nhưng lại vẫn bảo cung nhân lùi hết đi, còn mình thì ngồi trở lại ngai vàng.

Đến khi Bí Hỷ ngồi xuống thấy không còn cung nhân nào trong điện, liền hỏi: “Hoàng đế vội cho tìm chúng ta đến chẳng hay là có chuyện gì?”

Hắn chỉ gọi “Bệ hạ” với Ngọc đế, còn tiếng “Hoàng đế” này hắn gọi quả thực không cung kính cho lắm, nghe như gọi tên một người bình thường.

Chu Lệ mặc dù là quý nhân trên nhân gian nhưng lại không thể làm gì được Long tử, về không hài lòng chột hiện trên mặt, nhưng rất nhanh sau đó thay bằng vẻ buồn rầu, hắn thở dài nói: “Tân cung mới khánh thành, nhiều ngày nay trẫm buồn vui lẫn lộn, đêm ngủ không ngon. Vui là vì cuối cùng trẫm cũng thống trị được thiên hạ; buồn chính là vì vừa mới bình được thiên hạ, những phương Bắc vẫn còn thế lực nhà Nguyên cũ, phía Nam lại có dư nghiệt của Minh giáo, nếu cứ để vậy thì không tốt với cuộc sống của bách tính. Trẫm nghe nói chín vị Long tử đạo gần đây có ý muốn rời khỏi, không biết là thật hay giả? Thiết nghĩ ngày nay trẫm có thiên hạ đúng là nhờ công của chín vị Long tử, thật không dám nghĩ đến một ngày chín vị không còn ở bên trẫm nữa, lúc đó trẫm nên làm như thế nào.”Nói xong lại tưởng như sắp rơi lệ.

Trong số chín Long tử, có Thao Thiết là người ghét nói ghét bàn đến chuyện tình cảm nhất, thấy lời Chu Lệ tuy tình cảm thân thiết, nhưng vẫn nghe ra ý ngầm trong đó, nên lập tức lạnh lùng nói: “Không biết làm thế nào đây là chuyện của ngài, ta hạ phàm trợ giúp ngài là thuận theo thiên mệnh, không thể làm trái, nhưng chẳng lẽ chúng ta phải vĩnh viễn ở lại nhân gian không rời đi sao? Nói thật cho ngài biết, nếu không phải vì Đại ca tin vào lời nói càn của Trúc Hồn, nói cái gì mà thời cơ trở về Long Cung chưa tới, thì ta đã rời đi từ mười tám năm trước rồi!”

“Trúc Hồn?”Trông mắt Chu Lệ vừa chuyển, có vẻ suy nghĩ nói, “Trẫm nhớ rồi, mười tám năm trước trẫm cũng từng gặp nữ luyện đan sư ấy trong cung ở Nam Kinh. Ngày đó hình như Đại Vương tử còn bảo hộ tính mạng của nàng thì phải?”

Nói xong lại nhìn về phía Bí Hỷ, cười nói: “Mà không biết, Đại Vương tử nói gì cùng nàng ta?”

Bí Hỷ hồ hững trả lời: “Không có gì, không khác nhiều so với điều hoàng đế vừa nghe, chẳng qua thời cuộc chưa ổn định, hy vọng ta nghĩ đến bá tính thiên hạ mà ở thêm một thời gian nữa thôi.”

“Thật kỳ lạ.”Chu Lệ chậm rãi nói, “Chỉ là một thầy luyện đan mà có thể nhìn thấu chân thân của các ngài sao?”

Bí Hỷ “Ừ” một tiếng nói: “Chuyện này cũng không lạ kỳ, có người phàm trần sinh ra được trời ban cho đôi Thiên Nhân, kể cả Thần Phật trên chín tầng mây có biến hóa thể nào cũng không thể gạt được con mắt của người như thế.”

“Thiên Nhân? Ra vậy.” Chu Lệ gật đầu, suy nghĩ một chút, đôi mày dài nhướn lên, lại nói: “Dù sao, một nữ tử can đảm có kiến thức như nàng có thể khuyên nhủ được ngài như vậy cũng là người tài thật hiếm thấy, vì sao Đại Vương tử không dẫn đến diện kiến trẫm?”

Bí Hỷ bật cười: “Từ ngày đó đến mười tám năm qua, ta không còn nghe thấy tin tức của nữ tử đó nữa, làm sao giới thiệu cho ngài được nữa?”

Chu Lệ thất vọng thở dài: “Đáng tiếc đáng tiếc... Thôi! Giờ lành đã tới, mời chư vị Long tử đến điện Phụng Thiên, phải đi hay ở, thì chờ xong bữa tiệc lại bàn tiếp cũng không muộn, thế nào?”

“Đúng vậy! Đúng vậy!” Thao Thiết lên cơn háu ăn, vội kéo lấy tay Bí Hỷ la lên: “Đại ca, có chuyện gì thì cơm nước xong hẵng giải quyết, nha?”

Bí Hỷ bị hấn lùi ra khỏi điện Hoa Cái, vừa ra đến cửa điện thì mặt trầm xuống, hạ giọng nói từng chữ một: “Đệ gây họa rồi, biết không?”

“Cái gì mà họa, ăn trước đã... Mà gì cơ? Họa? Đệ gây nên họa gì vậy?”

“Ăn nói hồ đồ!” Bí Hỷ bỗng trở tay cầm lấy cổ tay Thao Thiết, vẻ mặt tàn bạo vô cùng, “Đệ còn mặt mũi mà hỏi ta sao!”

Hắn trời sinh thần lực ghê gớm, chỉ dùng chút lực mà Thao Thiết thấy cổ tay đau đớn như bị lửa thiêu bỏng, nghe răng trợn mắt nói: “Ta làm gì? Ta làm gì chứ? Đại ca! Huynh, huynh mau buông tay, mau mau buông... Huynh mà không buông, ta, ta sắp lộ chân thân rồi!”

“Đệ!” Bí Hỷ hung hăng trừng mắt nhìn khuôn mặt hắn đau đến biến dạng, trừng nửa buổi thì lòng tức giận cũng nguôi, chán nản buông tay ra nói: “Đệ không hiểu, ta không trách đệ, đúng là đệ thực sự không hiểu...”

“Ta không hiểu cái gì? Huynh nói cho ta biết đi!” Thao Thiết la lên.

Bí Hỷ không nhìn hắn nữa, ngửa mặt nhìn lên trời xanh, đôi mắt nhuốm đầy nỗi đau, thì thào lên một cái tên: “Trúc Hồn...”

4. Chương 4

“Trúc Hồn...”

Tiếng gọi trầm thấp ấy dường như là kết tinh của tình cảm sâu nặng nhất trong trời đất, khiến cho Ngưng Thường dù đang ngủ nhưng toàn thân vẫn chấn động, nhìn về hướng tiếng nói ấy truyền đến, trong lòng mừng vui không thôi —.

Hắn đến. Hắn, lại đến rồi.

Mười tám năm trước, hắn tựa như một bóng ma, khoác lên mình chiếc áo được dệt từ giấc mộng, hàng đêm đều vào trong mộng gặp cô.

Ngưng Thường không biết giấc mơ này rốt cuộc mang ý nghĩa gì. Lúc đầu cũng từng sợ hãi, bởi cô phát hiện chưa có người nào từng trải qua những chuyện giống như thế này. Nhưng sau đó cô đã quen với việc mơ thấy hắn, cũng quen có hắn trong mơ, bởi vậy mà sinh ra cảm giác chờ đợi nhớ mong...

Trong giấc mơ của cô, hắn hiện lên rõ ràng, từng biểu cảm trên khuôn mặt hắn dù là nhỏ nhất, từ nội tâm phức tạp đến vui mừng sâu bi, cô đều nhìn không sót. Cô hiểu rõ mọi chuyện của hắn, bao gồm cả lai lịch không hề tầm thường của hắn, và cả chuyện khiến hắn trần trụi trở thành cánh trong lòng, ở lại nhân gian thêm mười tám năm mà vẫn không muốn rời xa người con gái hắn yêu.

Người con gái ấy tên là Trúc Hồn.

Mười tám năm qua, Ngưng Thường chứng kiến hắn và nàng từ gặp nhau thành quen nhau rồi hiểu nhau dần dà yêu nhau; nhìn thấy hắn vô số lần dùng ánh mắt sáng như sao ngắm nhìn khuôn mặt tái nhợt của nàng, ngắm thật lâu mà vẫn không muốn ngừng lại; thấy hắn đưa bàn tay to thô giáp chần chừ vuốt lên chiếc cảm mịn màng tinh tế của nàng, thật lâu sau vẫn không muốn rời ra...

Thế nhưng càng nhiều hơn đó là những lần chứng kiến hấn gọi tên nàng, giọng nói đó như chứa đựng muôn vàn yêu thương chân thành sâu nặng: “Trúc Hồn... Trúc Hồn...”

Mà người con gái kia, trong suốt những lần đó đều chỉ lặng im không nói, cho dù hấn có dốc hết tình cảm nhìn nàng, gọi tên nàng, vỗ về nàng, nàng cũng chỉ nở một nụ cười rục rịch, thế nhưng sự rục rịch tươi đẹp nào cũng chỉ tồn tại trong tích tắc, còn bầu trời hiu quạnh sau cơn mưa mới thực sự là vĩnh hằng.

Bởi nàng hiểu rõ bản thân mình sẽ mãi cô đơn lạnh lẽo, nàng hiểu rõ vì nàng có một đôi Thiên Nhân, không chỉ nhìn thấu thiên cơ, mà còn nhìn thấy rõ số kiếp của mình.

“Tất cả đều đã được định trước.” nàng nói với hấn, giọng nói thản nhiên, “Chúng ta gặp nhau, rồi chúng ta lại xa nhau, cũng là như vậy.”

Lúc nàng nói lên lời này, trong tiểu viện tràn ngập hương khói, gió cuốn thổi tung bức màn xanh ngọc, sắc xanh ấy thật tươi đẹp hấp dẫn mắt người làm sao. Nàng vẫn mặc bộ quần áo màu đỏ, đứng dưới tàng liễu xanh mướt, suối tóc đen tuyền, da dẻ dường như còn trắng hơn tuyết, nhưng giọng nói lại trong trẻo lạnh lùng, vẻ mặt hờ hững giống như người không còn tồn tại trên nhân gian.

Mà bây giờ, cây cối trong tiểu viện đã khô héo, cành lá điêu tàn, nàng lại mặc bộ hồng bào đỏ như máu nổi bật giữa trời tuyết khiến người ta kinh tâm động phách. Bỗng nhiên nàng cúi người nhặt một chiếc lá thu khô giòn còn sót lại bên chân, bàn tay trắng đến gần như trong suốt đó khi chạm vào chiếc lá lại ánh lên một chút màu xanh vàng héo khô, khiến nó nhuốm màu bệnh tật. Nàng nhìn hồi lâu rồi lại ném đi, thản nhiên nói: “Sống hay chết, chia ly hay bên nhau, đều đã được định trước, chàng đừng nên trách Ngũ đệ của chàng.”

Và ngay lúc đó hấn bỗng gọi lớn một tiếng khiến Ngưng Thường trong giấc mộng hơi giật mình: “Trúc Hồn...”

Ngưng Thường từng vô số lần nghe thấy tiếng hấn hô lên như vậy, thế nhưng lần này, dường như không giống lần trước, trong tiếng gọi thâm tình đó còn cất chứa một tâm trạng nào đó khó có thể nói rõ: Là không cam tâm? Hay bất đắc dĩ? Hay là, sợ?

Không, hấn sẽ không sợ, hấn không nên sợ...

Trên chiến trường, hấn chiến đấu anh dũng, không có gì cản nổi hấn, dù có giết hàng nghìn quân thù cũng không nhiễm máu tanh. Hấn là Long Trưởng tử, không có chuyện gì trên thiên hạ này có thể khiến hấn sợ hãi, chưa từng có...

Lòng Ngưng Thường bỗng rối loạn, cô đã quen nhìn người đàn ông đó luôn nồng nàn tình cảm luôn tràn đầy nhiệt huyết, giờ đột nhiên lại thấy hấn nôn nóng bất an, như đã đánh mất linh hồn, thì cô cũng giống như mất đi chỗ dựa, không biết trái tim bị cái gì lấp đầy mà kín đặc, thỉnh thoảng có kẻ hở thì lại rỉ ra sự chua xót — hấn vì ai mà hoảng hốt như vậy?

Thực ra không cần hỏi — ngoài nàng thì còn là ai nữa đây?

Nhưng vì sao, người con gái có thể làm rung động một trái tim không thuộc về nhân gian, lại vẫn cười một cách cô đơn như vậy, phảng phất như sự tồn tại của nàng chỉ để trêu chọc kẻ khác, mà chính nàng, cũng luôn giữ mãi một thái độ như vậy ... Cười như thế, quả thật có thể ép người ta nổi điên.

“Đừng cười như vậy.” Hấn không thể kìm nén được nữa, đột nhiên kéo nàng vào lòng, thanh âm hơi run rẩy, “Trúc Hồn, sẽ có cách mà! Ta chắc chắn có thể nghĩ ra cách để nàng không chết, chỉ cần nàng không chết, là ta có thể ghi nhớ được tất cả, hai chúng ta sẽ không chia lìa nữa.”

“Chàng ngốc...” Nàng đưa mắt nhìn hấn, đôi mắt vẫn tĩnh lặng, “Ta nói rồi, chúng ta chỉ có mười tám năm bên nhau thôi. Mười tám năm sau, khi Chu Lệ lần nữa hỏi ta ở đâu, có nghĩa là ngày chúng ta phải ly biệt đã tới. Đây là vận mệnh đã an bài cho số kiếp của chúng ta, nó đã vận hành ngay từ thời điểm chúng ta gặp nhau, ngoài việc chấp nhận ra thì chúng ta chẳng thể làm gì được...”

Nói xong, khóe môi nàng khẽ cong lên, bất ngờ cười rộ lên: “Sao trông chàng khó chịu vậy? Chỉ là ly biệt thôi mà, ta biết ta vĩnh viễn sẽ không quên chàng, thì còn cần phải sợ nó sao?”

“Đồ ngốc!” Giọng Bí Hỷ khàn khàn, “Nếu nàng có thể quên ta đi, nhất định sẽ không bị đày ải dưới lục đạo luân hồi nữa!”

(Lục đạo luân hồi: lục đạo – sáu đường, luân hồi – xoay vần, gồm: Địa ngục, Ngạ quỷ, Súc sinh, Atula, Người, Trời. Chúng ta sinh rồi chết, chết rồi lại sinh trong lục đạo luân hồi, đã từng ở trong Địa ngục, Ngạ quỷ, Súc sinh. Atula, Người, Trời.)

“Cũng không còn được đời đời kiếp kiếp gặp lại chàng.” Giọng nàng hờ hững mà cố chấp.

Cũng không còn được đời đời kiếp kiếp gặp chàng.

—— Chỉ mười chữ đơn giản nhưng lại mang theo sự chân tình quyến luyến cùng nỗi đau xót thấu xương.

Ngưng Thường bỗng thấy mắt nóng lên, cổ họng như bị tắc nghẹn, khó chịu đến cùng cực, không thể nào đè ép xuống được.

Xung quanh bỗng u ám đi, ở trên không trung hư ảo, cô được chứng kiến hết thấy: từ một cơ duyên nhỏ nhỏ từ nghìn năm trước giúp nàng gặp được hắn, số phận đã an bài nên cơ duyên này, nhưng vận mệnh lại không cho phép. Cuối cùng sóng to gió lớn kéo đến, dù là ai cũng không thể xoay chuyển ——

Long Trường tử yêu nữ tử phạm trần bị phong ấn trí nhớ, dẫn tới tính cách đại biến, vì để che giấu nên nói với bên ngoài là được gửi đến chỗ Đại Vũ để cảm hóa, còn nữ tử phạm trần không yên phận đi mê hoặc thiên thần lập tức bị đày xuống luân hồi... Một người mất trí nhớ, một người bỏ mạng, Thần giới luôn biết cách dùng những thủ đoạn tàn khốc mà hiệu quả như vậy, không để lại chút cơ may nào để xoay chuyển.

Thế nhưng, những vị thần vạn năng ấy đã đánh giá thấp một loại sức mạnh, đó là sức mạnh vĩ đại nhất tam giới tứ sinh lục đạo thập phương —— dũng khí.

Tất cả Thần linh đều không ngờ tới, nữ tử bị họ cưỡng ép đày vào luân hồi kia, lại có dũng khí từ chối uống bát canh Mạnh Bà dưới Nại Hà!

Quên, đó chính là ân điển của Thần linh ban cho người phạm, vậy mà nữ tử kia lại muốn mang trên mình mọi ký ức đã qua, tất cả chỉ để đời đời kiếp kiếp sau được gặp người mình yêu.

Các Thần linh đang xoay sở không ra cách, thì vị thần chủ quản công danh phúc lộc Văn Xương Đế Quân được cho là thông minh nhất nói: “Nàng không muốn quên thì ta ban thưởng cho nàng đôi Thiên Nhân, để cho nàng đời đời kiếp kiếp đều tìm được Long Trường tử giữa biển người, để họ mỗi một lần yêu nhau là một lần chia lìa —— cứ vậy mà trải qua từng kiếp luân hồi, nàng ta càng không chịu uống canh Mạnh Bà thì nỗi thống khổ tích góp càng nhiều trong trí nhớ! Bản Quân thực muốn xem xem, một nữ tử phạm trần như nàng có thể chịu được mấy kiếp.”

Như người ta thường nói: Đa trí cận yêu, đa nhân cận trá.* Lời ấy quả không sai.

(*Giải nghĩa: Đây là câu nói của Lỗ Tấn khi bàn về Tam Quốc Diễn Nghĩa của tác giả La Quán Trung, cụ thể: “Đa trí cận yêu”, thông minh quá hóa yêu quái, là chỉ nhân vật Gia Cát Lượng, ý nói nhân vật này được xây dựng quá thông minh cơ trí không giống người thường. Và câu “Đa nhân cận trá”, nhân đức quá hóa giả dối, là để chỉ nhân vật Lưu Bị, nhân vật này lại được xây dựng quá nhân đức độ lượng vượt quá tính chân thực trong lịch sử.)

Chỉ một câu nói, mà Văn Xương Đế Quân đã đẩy số kiếp người nữ tử phạm trần si dại kia rơi xuống tận cùng vực thẳm của nỗi thống khổ.

Chín kiếp, chín lần luân hồi, chín lần gặp nhau, chín lần sinh ly tử biệt, nỗi đau đớn của nàng không có tận cùng, nỗi tương tư của nàng không có điểm kết.

Mà Bí Hỷ, có thể hô mưa gọi gió, nhưng dù lên trời xuống đất cũng không tìm được lời giải để tháo bỏ phong ấn trí nhớ —— Và vì phải chịu phong ấn kia mà sau mỗi lần Trúc Hồn chết, toàn bộ ký ức hắn có với nàng đều biến mất. Mỗi một lần nàng chết, hắn lại quên, ngay cả khi trong lòng đang ôm thi thể còn ấm áp của nàng, trên mặt vẫn vương dòng lệ đau thương, hắn cũng không thể nghĩ ra nổi vì sao mình lại bị như vậy. Hắn mất đi tất cả, cũng quên đi hết thấy, sau đó lại bắt đầu quãng thời gian chờ đợi trong vô thức, chờ đợi đến lần gặp tiếp theo. Sinh mệnh của hắn đồng thọ theo thiên địa, cứ vậy mà trải qua cái vòng luân quản “Mất nàng – Quên nàng – Yêu nàng – Mất nàng”.

Nỗi thống khổ của hần và nàng, rốt cuộc là của ai sâu hơn?

Được quên đi là cái phúc, đúng vậy, thực sự là phúc. Trúc Hồn, nếu cô bằng lòng, thì xin cô hãy buông tha cho bản thân, và cũng buông tha cho hần đi!

Ngưng Thường nhìn về đôi nam nữ đang ôm chặt nhau kia, mà lệ chảy dài...

5. Chương 5

Mùng chín tháng Giêng, ngày sinh của Ngọc Đế.

Trong ngày tốt lành đó, vua Vĩnh Lạc Chu Lệ đích thân dẫn theo mấy trăm vị đại thần thân tín cử hành nghi lễ Kim Lục (hay gọi là Đại lễ Thánh Đản), tế bái Ngọc Hoàng Đại Đế, song song với đó thực hiện đại lễ chay tịnh, để các vị đạo sĩ tụng kinh sám hối, cầu ưa thuận gió hòa, quốc thái dân an.

Chín Long tử thuộc về Thiên giới nên không tế bái giống nghi thức của người phàm, cho nên họ không tham gia nghi lễ này. Nhưng đến lúc gần tối, trong cung lại truyền ra ý chỉ, muốn họ mau chóng vào cung Phụng Thiên yết kiến.

Lúc vào cung thì trời cũng tối hẳn, trong cung Phụng Thiên đèn đuốc sáng trưng, nhưng lại chỉ có mình Chu Lệ đứng ngoài điện, trên người vẫn mặc bộ trang phục giành cho đại lễ.

Thấy chín Long tử đến, hần cũng không mở miệng nói, mà chỉ đưa đôi mắt đầy thâm ý nhìn về phía họ, mãi lâu sau mới nói: “Tối muộn mời các vị đến như thế này, là có chuyện quan trọng cần bàn bạc, thỉnh các chư vị thứ lỗi.”

Bí Hỷ lạnh nhạt nói: “Nay Thiên hạ của Hoàng đế đã an ổn, có chuyện quan trọng thì nên bàn bạc với các vị đại thần, còn chúng ta sợ rằng lực bất tòng tâm.”

Lời vừa nói ra, chẳng khác gì tuyên bố với Chu Lệ rằng ý bọn họ đã quyết, có nói thêm cũng vô dụng.

Chu Lệ nghe xong lại không lên tiếng mà chỉ lặng im trông lên bầu trời, lúc lâu sau bỗng nói: “Người đời đều nói Ngọc Hoàng Đại Đế là chúa tể Tam Tài* (Thiên, Địa, Nhân), nắm giữ cân bằng giữa vạn vật, âm dương tạo hóa đều không nằm ngoài bàn tay người, thần lực vĩ đại, áp đảo mọi chư thần trên Cửu Thiên. Xin hỏi Đại Vương tử, điều này là sự thật?”

Trong lúc này mà hần lại bàn về Ngọc Đế, Bí Hỷ dù kinh ngạc nhưng vẫn nghiêm mặt nói: “Ngọc Hoàng chúng ta trải qua ba nghìn hai trăm kiếp mới thành Kim Tiên, xưng là ‘Thanh Tĩnh Giác Vương Như Lai’, sau đó lại trải qua mười vạn kiếp mới được tôn thành Ngọc Đế, cho nên ngài được xưng là Vua của vạn thần cũng không hề quá đáng.”

Chu Lệ “à” một tiếng, gật đầu nói: “Nếu vậy thì trăm yên lòng rồi.” Ngừng một lát, lại lập lại một lần nữa, “Yên lòng rồi.”

Rồi bất chợt nghiêng đầu nhìn về phía Bí Hỷ, tựa tiểu phi tiểu nói: “Chín vị Long tử, nói thật một câu cho trăm nghe, các người thật sự muốn đi?”

Bí Hỷ đón ánh mắt hần, nói rõ ràng hai chữ: “Đúng vậy.”

Chu Lệ thở dài tiếc nuối: “Chín vị Long tử rời nhà đã nhiều năm, lòng hoài niệm về gia đình đương nhiên trăm có thể hiểu. Nhưng mà trăm còn rất nhiều việc quan trọng cần các người tương trợ, sao có thể để các người đi cho được?”

Bí Hỷ nhìn hần, trong mắt hiện lên vẻ tựa tiểu phi tiểu, nhẹ giọng nói: “Vậy sao, chẳng lẽ Hoàng đế muốn ép chúng ta ở lại?”

Ánh mắt Chu Lệ bỗng chốc sắc bén, nói từng từ một: “Không, được, sao?”

Chữ cuối cùng vừa rơi xuống, bất chợt nghe thấy một tiếng “Leng keng” vang lên như tiếng rỗng găm, tiếp đó là hàng vạn luồng sáng hoàng kim như vạn mũi kiếm sắc lạnh bức người phả vào mặt, mặt đất rung chấn không ngừng, lôi điện sấm sét cùng lúc phóng xuống từ sâu trong màn đêm, còn non sông dường như biến sắc.

Vị Long tử nhỏ nhất trong chín Long tử tên Tiêu Đồ, xưa nay vốn không thích mở miệng cũng ghen giọng cả kinh hô lên: “Kiếm Trảm Tiên!”

“Đúng vậy! Chín vị Long tử chắc không thể ngờ ‘Kiếm Trảm Tiên’ của Ngọc Đế ban cho lão Lưu Cơ lại rơi vào tay ta đâu nhỉ?” Chu Lệ cười âm lên, cầm trường kiếm đi từng bước về phía chín Long tử, “Kiếm này là vật của Ngọc Đế, nên mang theo thần lực của Ngọc Đế, hơn nữa hôm nay còn là ngày Thánh Đản, thần lực càng mạnh hơn, dù các người có là Long tử cũng không thể chống lại nó. Muốn đi hay ở, sống hay chết, bây giờ các vị có bằng lòng cân nhắc lại một lần nữa không?”

“Họ Chu kia, người quá dễ tiện!” Nhai Tí chữi âm lên, “Lão tử liều mạng với người.”

“Thất đệ!” Dù đứng trước ranh giới giữa sự sống và cái chết nhưng mặt Bí Hý vẫn không đổi sắc, nhẹ giọng quát Nhai Tí ngừng lại, rồi nói với Chu Lệ, “Người chỉ là kẻ phạm trần nên uy lực của ‘Kiếm Trảm Tiên’ sẽ không thể phát huy được, người cho rằng mình có thể chi phối được chúng ta sao?”

Chu Lệ sửng sốt... Và ngay lúc hắn đang sửng sốt thì Bí Hý đồng thời kéo Bát đệ Kim Nghê song hành cùng mình, sử dụng luồng khí cát tường trên người Kim Nghê ngăn cản một phần ánh sáng của “Kiếm Trảm Tiên”, rồi xông lên như chớp bắt lấy cổ tay Chu Lệ.

Chu Lệ ăn đau phải buông lỏng tay, “Kiếm Trảm Tiên” vừa rơi xuống đất, Bí Hý lập tức hô lên: “Nhị đệ, mau!”

Ly Vãn được trời ban cho năng lực có thể nuốt được vạn vật, nghe vậy thì lập tức mở rộng miệng ra, dồn sức hút lấy thanh kiếm Trảm Tiên kia, kẹp chặt trong răng.

Tình huống xoay chuyển quá nhanh khiến Chu Lệ tưởng như nắm chắc phần thắng trong tay lại bị chín Long tử chiếm mất thế chủ động, hắn vừa sợ vừa tức, mồ hôi lạnh chảy ròng ròng.

Nhưng ngay lúc này, một giọng nói nhàn nhạt của nữ tử truyền đến: “Ta đã nói rồi, cách của ngài —— không dùng được mà.”

Người Bí Hý chấn động, chậm rãi quay đầu nhìn về hướng giọng nói phát ra, và tức khắc giống như bị sét đánh, sắc mặt bỗng xanh mét, cơ thịt quanh khóe mắt không ngừng run rẩy, quả thực trông đáng sợ hẳn lúc này rất khủng khiếp.

Trong điện Phụng Thiên xuất hiện một cô gái mặc áo đỏ như máu, nàng đứng dựa vào cửa, ống tay áo hừng gió, phiêu bồng tựa thần tiên, và người đó chính là Trúc Hồn!

“Nàng...” Bí Hý mở miệng, vừa nói được một từ thì giọng đã khản đặc không thể nói tiếp.

Trúc Hồn từ từ đi tới trước mặt hắn, nhưng không nói gì mà chỉ lẳng lặng nhìn hắn, một lúc lâu sau lại chợt cười, vươn tay đến nhẹ nhàng chạm lên tay hắn...

Chỉ một cái chạm nhẹ như vậy thôi, nhưng Bí Hý lại như phải bỏng, bỏng co rút tay lại buông cổ tay Chu Lệ ra.

Chu Lệ vội vội vàng vàng lùi ra sau, còn Bí Hý như không hề phát hiện, cứ ngơ ngác đứng nhìn Trúc Hồn.

Trúc Hồn than nhẹ một tiếng, dịu dàng nói: “Chàng đừng trách ta, ta cũng hết cách rồi.”

Bí Hý trầm mặc.

“Ta thật sự rất sợ.” Trúc Hồn tiếp tục nói, “Hôm nay là ngày chúng ta phải ly biệt. Đối với chàng mà nói, ly biệt chỉ là sự quên lãng, nhưng còn ta... Lại là cái chết. Ta không muốn chết.”

“Hắn!” Bí Hý chợt mở miệng, vung tay chỉ thẳng về phía Chu Lệ, cũng không để ý rằng ngón tay mình đang run lên điên cuồng, mà run giọng nói, “Hắn có thể cứu nàng sao?”

“Hắn không thể, nhưng có một vật có thể. Vật đó, chỉ hắn mới có thể cho ta. Điều kiện để trao đổi là ta nhất định phải giúp hắn giữ lại các người.”

“Tốt tốt tốt! Cuộc giao dịch này cũng công bằng đấy!” Bí Hý lớn tiếng cười ha hả, nhưng sự đau đớn trong ánh mắt hắn lại có thể khiến một người ngay cả lòng dạ sắt nhất khi nhìn vào cũng thấy tan nát cõi lòng, “Nếu vậy, xin hỏi Trúc Hồn cô nương...” Ngừng lại một chút, hắn cúi đầu, ánh mắt sáng quắc nhìn chăm chăm vào mặt Trúc Hồn, hỏi từng từ một: “Nàng sẽ dùng cách gì để giữ ta lại?”

Chuyện bọn họ cảm mến nhau, suốt mười tám năm nay vẫn chưa ai biết, ngay cả các Long tử khác cũng vậy.

Nhai Tí tính nóng nảy, thấy vậy thì lập tức tiến lên một bước hét lên: “Đại ca, đừng nghe cô ta nói xằng nói bậy nữa! Mặc kệ cô ta dùng cái cách gì đi nữa, thì ta cứ làm thịt họ Chu kia trước đã!”

“Khó mà làm được.” Trúc Hồn xoay người cười với hắn, “Hiện nay hắn là đương kim Hoàng đế chân long thiên tử, vả lại dương thọ của hắn chưa tận, nếu ngài giết hắn ắt bị trời phạt. Thêm nữa, hắn mà chết thì ai viết giấy phục mệnh cho các ngài?”

Không có giấy phục mệnh thì không biết khai báo sao với Ngọc Đế, mà cắt đứt dương thọ của con người càng là điều tối kỵ của Thần giới, Nhai Tí tuy là Long tử nhưng vẫn không thể không sợ hãi, bởi vậy hắn chần chừ không dám xuống tay, chỉ oán hận mà nói: “Hắn ta chỉ mong chúng ta vĩnh viễn ở lại nhân gian, thì sao chịu viết giấy cho chúng ta?”

“Ai nói hắn không chịu?” Đôi mắt sáng ngời của Trúc Hồn khẽ chuyển, “Không phải đây sao?”

Tay nàng nâng lên, giơ lên một tờ giấy còn rõ dấu Ngọc tử đỏ tươi.

“Giấy Phục Mệnh!” Nhai Tí mừng rỡ, định vồ lấy, “Đưa đây!”

Nhưng Trúc Hồn bỗng chốc nghiêng người đi, khiến Nhai Tí vô vào khoảng không, tay trái nàng lấy ra cây đánh lửa cất trước ngực, giơ lên theo chiều gió, lửa lập tức bùng lên. Nàng cầm cây đánh lửa để sát vào tờ giấy, rồi mỉm cười nói: “Nếu ngài tiến thêm một bước, ta sẽ đốt nó.”

Nhai Tí sợ ném chuột vỡ bình nên không dám cướp nữa, hắn tức giận mắng mỗ. Nhưng Trúc Hồn cũng không để ý đến hắn, mà chỉ nói với Bí Hý: “Đại Vương tử, ngài và ta làm một giao dịch được chứ: nếu ngài làm giúp ta một chuyện, ta sẽ giao tờ giấy này cho ngài ngay lập tức, thế nào?”

Bí Hý đã biết trước đây nàng và Chu Lệ từng bắt tay nhau, giờ lại làm giao dịch với mình thì tất có trá, hắn nhìn nụ cười thản nhiên của nàng mà lòng đau đớn vô cùng, suýt nữa bật thốt lên rằng: Nếu nàng muốn ta ở lại, chỉ cần nói một câu ta nhất định sẽ làm theo ý nàng, nhưng vì sao lại muốn đối địch với ta, vì sao?

Lúc này lại nghe thấy nàng nói: “Việc đến nước này rồi, Đại Vương tử còn suy xét gì nữa? Chấp nhận, còn có giấy Phục mệnh mang trở về Thiên đình, không chấp nhận, chín huynh đệ các ngài sẽ vĩnh viễn ở lại nhân gian!”

Nàng uy hiếp hắn?

Nàng, vậy mà lại uy hiếp hắn!

Tâm Bí Hý đau như cắt, khuôn mặt người trước mặt quen thuộc như thế mà lại như xa lạ, rốt cuộc cũng hiểu ra nàng không còn là Trúc Hồn mà hắn yêu suốt mười tám năm kia, hắn mất nàng rồi, hắn mất nàng thật rồi... Giờ phút này, trở về Thiên đình hay vĩnh viễn ở lại nhân gian đã chẳng còn quan trọng với hắn, có lẽ đây là cái mà người ta gọi là mất hết hy vọng.

“Ta đồng ý với nàng.” Hắn cúi đầu nói.

Trúc Hồn mừng rỡ, đang muốn tiếp lời thì hắn lại nói: “Nhưng nàng phải giao giấy cho ta trước.”

Trúc Hồn hơi do dự, sau đó cười nói: “Được.”

Dứt lời, nhấc tay đưa ——

“Đừng cho hắn!” Chu Lệ la to lên, nhưng tờ giấy đã bị Nhai Tí đoạt được.

“Người!” Chu Lệ tức giận đến run người, chỉ vào nàng quát: “Người không muốn lấy vật kia nữa ư?!”

“Câm mồm!” Trúc Hồn quay đầu, ánh mắt lạnh lùng nhìn thẳng hắn nói: “Nếu người còn muốn hoàn thành việc này, thì đừng có lấy vật kia ra đe dọa ta!”

“Nhưng người giao tờ giấy ra rồi...”

“Hắn còn phải làm giúp ta một việc cơ mà, người lo cái gì?” Trúc Hồn khoan thai liếc về phía Bí Hỷ, “Mười tám năm qua, ngài chưa bao giờ lừa gạt ta, lần này cũng không chứ?”

Không đợi Bí Hỷ đáp lại, nàng đã nhẹ nhàng vỗ tay, ngay sau đó có hai võ sĩ hợp lực khiêng một tấm bia đá đi lên thềm điện, đặt xuống trước mặt nàng.

Tấm bia này cũng không to lắm, mặt trên khắc chi chít chữ.

Trúc Hồn nhìn chằm chằm những chữ trên tấm bia, ánh mắt nàng mờ mịt không biết đang suy nghĩ điều gì, lát sau mới nói: “Đại Vương tử, trời ban cho ngài thần lực dũng mãnh, vậy phiền ngài mang tấm bia này vào trong điện đi.”

Bí Hỷ kinh ngạc nhướn mày lên, hoài nghi hỏi lại: “Chỉ vậy sao?”

Trúc Hồn mím môi: “Chỉ vậy.”

Nhai Tí cười lên ha hả: “Đại ca ta thừa sức san bằng sông núi, kể cả nhấc tòa cung điện này lên cũng không hề gì, chỉ một tấm bia nho nhỏ thì có là cái gì! Đại ca, mau mau mang giúp nàng đi, chúng ta còn về nhà!”

Bí Hỷ đầu ngẩng lên, đầu gối trùng xuống, hai tay nắm lên tấm bia, xem ra là muốn vác lên vai...

“Bí Hỷ!”

Đúng lúc này Trúc Hồn khẽ hô lên.

Nhưng khi Bí Hỷ quay đầu nhìn thì nàng lại ngậm miệng, trên mặt hiện lên vẻ đau thương cùng tận, sau đó kiên quyết quay người đi, hướng về phía Chu Lệ nói: “Vật kia, đưa cho ta.”

Chu Lệ nhìn tấm bia đá rồi lại nhìn Bí Hỷ, giống như thật tin rằng có thể giữ lại chín vị Long tử kia, mà hắn lập tức đưa tay vào trong áo, móc ra một vật, đưa ra.

Trúc Hồn như lấy được vật chí bảo, tay vừa chạm vào đã nắm chặt lấy, nàng nắm nó một lúc lâu, rồi bỗng mở tay ra

6. Chương 6

Hòn đá nhỏ!

Ngưng Thường khó tin nhìn khối đá óng ánh màu xanh ngọc bé bằng lòng bàn tay đó, nếu đây không phải là mộng thì cô đã bật thốt lên rồi.

Dù chưa phát ra tiếng nào, nhưng mồ hôi lạnh đã túa ra rồi.

Cảnh trong mơ rõ ràng như vậy, cô hoàn toàn có thể xác định hòn đá trong tay Trúc Hồn chính là cái mà cô đã nhặt được trong vườn hoa ở nhà trẻ, màu sắc kia, hình dáng kia, thậm chí cả kích cỡ cũng giống như đúc.

Thật bất thường, chuyện này quá bất thường!

Ngưng Thường tỉnh tường nhớ rõ ràng, từ khi nhặt được hòn đá đó, là cô bắt đầu nằm mơ, sau đó, nó cứ kéo dài suốt mười tám năm... Chuyện vốn đã rất kỳ lạ rồi, bây giờ lại đến hòn đá xuất hiện trong mộng của cô!

Nếu như nói trước đây, Ngưng Thường chỉ mang lòng nghi ngờ thì bây giờ cô có thể khẳng định rằng giấc mơ này thực sự không bình thường.

Chắc chắn nó đang giấu diếm một bí mật nào đấy, mà hòn đá kia có tác dụng mấu chốt trong đó.

Và đêm nay hòn đá đã xuất hiện trong mộng —— Mười tám năm qua, lần đầu tiên xuất hiện trong mộng, vậy là có ý nghĩa gì?

Chẳng lẽ, tất cả những bí mật sẽ được giải đáp trong đêm nay?

Và sẽ là một kết cục như thế nào?

Rốt cuộc là chuyện gì đang xảy ra?

Tim Ngưng Thường đập điên cuồng, toàn thân cứ lúc lạnh lúc nóng, khó chịu vô cùng.

Cô không biết sắp có chuyện gì xảy ra, nhưng bản năng của cô lại cự tuyệt không muốn tiếp nhận nó.

Song, ngoài sự xuất hiện của hòn đá ra thì giấc mộng đêm nay có điểm khác với trước kia, đó chính là: Cô không thể tỉnh dậy được.

Mà trong giấc mộng này, tình hình bỗng biến chuyển quá nhanh ——.

Bí Hỷ không tốn nhiều sức nâng tấm bia đá lên, bước về phía đại điện. Nhưng vừa bước được hai bước thì mặt hần bỗng trắng bệch, cả người nghiêng ngã, suýt chút nữa bị tấm bia đá nhỏ nhỏ đè sụp xuống thân hình cao lớn, khó khăn lắm hần mới đứng vững lại được, nhưng không tài nào mà bước thêm được nữa, vừa vận khí lên thì cuối cùng lại phun ra một ngụm máu.

“Đại ca!” Tám vị Long tử đồng thanh kinh hô lên.

Ngưng Thường cũng sợ đến hồn phi phách tán.

Mười tám năm qua, mặc dù cô luôn che giấu tâm sự với tất cả mọi người, nhưng vẫn không thể nào tự lừa gạt chính mình: Cô đã yêu người đàn ông này, yêu tấm lòng luôn hướng về muôn dân, lòng dạ sắt đá mà tình sâu vô cùng, yêu cả ánh mắt dịu dàng của chàng.

Từ khi gặp gỡ chàng trong mộng, tim cô đã không thể chứa thêm một người đàn ông nào nữa, cô không bao giờ muốn chàng phải chịu cực khổ, một chút cũng không!

Khi mà Ngưng Thường nhìn Bí Hỷ không thể chịu nổi sức nặng mà ngã xuống đất, đã không thể kiên nhẫn thêm nữa, theo bản năng chạy đến định nâng hần dậy.

Thế nhưng, “Bịch” một tiếng, cô bị một bức tường vô hình đánh bật trở về, ngã ngổ xuống đất.

Ngưng Thường chật vật đứng dậy, vẫn muốn tiến lên, nhưng lại lơ đãng chạm phải ánh mắt của Trúc Hồn. Ánh mắt đó vừa dịu dàng vừa thương xót, vừa bi ai mà lại có sự vui mừng, quả thật rất phức tạp, cứ vậy mà nhìn cô, rồi dùng giọng nói sâu kín nói với cô: “Cô đã đến rồi?”

Tám Long tử kia lúc này đang vây quanh Bí Hỷ nỗ lực muốn đỡ tấm bia đá xuống, nhưng bất kể có làm thế nào cũng không lay chuyển được, họ gấp đến đầu đầy mồ hôi, không còn sức đâu mà để ý đến người khác. Chu Lệ thì đưa mắt nhìn chung quanh, chẳng biết nàng đang nói với ai.

Chỉ có Ngưng Thường bị ngăn sau bức tường vô hình là gật đầu với Trúc Hồn.

Trúc Hồn cười nói: “Cô có biết tấm bia đá trên lưng chàng là cái gì không?”

Ngưng Thường lắc đầu.

Trúc Hồn nói: “Đó là bia ‘Thần Công Thánh Đức’, ghi chép lại công đức của Hồng Vũ đế lúc sinh tiền, trên đó còn có dấu Ngọc tử của Đế Vương, có thể trấn áp Thần Quỷ tứ phương.”

Trúc Hồn thấy Ngưng Thường khó hiểu thì lại giảng giải tiếp: “Công đức trong Phật Pháo là vô biên, hướng chỉ còn là của Chu Nguyên Chương là người khai quốc, tấm bia đá này chỉ cần sức từ ba đến năm người phạm cũng di chuyển được, nhưng đối với người trên Thiên giới lại không như vậy,…”

Nàng cười cười, chỉ vào Bí Hỷ nói: “Cô xem, trời ban thần lực cho chàng, khí bé đã có thể vác cả Tam sơn Ngũ nhạc*, nhưng tấm bia đá này lại đè chàng đến không thể cử động.”

(Thành ngữ chỉ các ngọn núi nổi tiếng, cụ thể: Ngũ nhạc gồm: núi Thái Sơn, Hoa Sơn, Hành Sơn, Tung Sơn, Hằng Sơn; Tam sơn chỉ chốn Bồng Lai trong truyền thuyết, hoặc về địa danh nổi tiếng thì có Nhạn Đãng Sơn, Lư Sơn, Hoàng Sơn cũng được coi là Tam sơn.)

Tám Long từ lúc này mới nghe thấy nàng đang nói cái gì, lại tưởng nàng tự độc thoại hả hê đắc ý, thì không nén được thịnh nộ, Nhại Tí là người xông tới đầu tiên, quát lên: “Đồ đàn bà độc ác! Ta phải làm thịt người báo thù cho đại ca!”

“Thất ca!” Long Cửu tử Tiêu Đồ vội kéo hấn lại, người không thích nói chuyện như hấn giờ cũng phải chọn câu mà nói: “Nàng là người nghĩ ra việc này thì nhất định có cách hóa giải, nếu huynh giết nàng thì Đại ca biết làm sao đây?”

Nhại Tí đầu tiên là ngẩn ra, sau đó mới căm giận nói với Trúc Hồn: “Nếu người biết cách thì mau nói, bằng không... Hừ!”

Trúc Hồn cười hờ hững, “Đại ca ngài đã vác bia ‘Thần Thánh công đức’ lên lưng rồi, dù là Ngọc Đế đích thân đến, chắc cũng phải hao tổn chân nguyên mới có thể dỡ nó xuống. Chỉ có điều, tấm bia này có tác dụng với Thiên giới các người, nhưng với con người thì không.”

Nhại Tí nhớ tới mấy võ sĩ lúc nãy thì gật đầu vui vẻ nói: “Đúng thế! Hóa ra lại đơn giản như thế! Chúng ta chỉ cần tìm mấy người phạm đến cứu Đại ca là được!”

“Ta còn chưa nói hết.” Trúc Hồn thần nhiên nói: “Nếu tấm bia Thánh này chưa trấn áp Thần hay quỷ nào thì hai ba người nâng lên cũng được, nhưng lúc này nó đang trấn áp Bí Hỷ, sức mạnh phong ấn tự động mở ra, trong thiên hạ này trừ khi có người sống hiền tế, thêm nữa phải là cam tâm tình nguyện, chứ không phải bị bắt buộc mà hiền tế, đến khi máu người hiền tế đổ xuống, hồn phi phách tán, thì sức mạnh phong ấn sẽ được hóa giải.”

Chuyện tìm một người sống để hiến máu đã là vấn đề hóc búa rồi, chứ đừng nói còn muốn hấn cam tâm tình nguyện, không bị ép buộc mà hiến dâng sinh mạng của mình.

Đây đúng là chuyện không thể!

Lúc này đừng nói là tám vị Long tử mà ngay cả Ngưng Thường cũng cảm thấy lòng lạnh buốt, sự tuyệt vọng dâng lên như thủy triều.

Chẳng lẽ Bí Hỷ sẽ bị giam vĩnh viễn dưới tấm bia đá đó sao?

Chàng là Long tử, chàng hấn phải dạo chơi khắp thiên thượng nhân gian, không chịu bất kì một sự trói buộc nào, có thể nào cứ vậy mà mất đi tự do quý báu, nếu thế thì có khác nào lấy mạng chàng!

Trúc Hồn giống như nghe thấy nội tâm Ngưng Thường đang gào thét mà lại nhìn về phía cô lần thứ hai: “Cô đau lòng vì chàng?”

Ngưng Thường rưng rưng gật đầu.

“Tốt rồi... Vậy chứng tỏ là cô cũng thương chàng.” Trong mắt Trúc Hồn hiện lên vẻ phức tạp đến cực điểm, rồi lại buông mắt xuống nhìn hòn đá trong lòng bàn tay, đột nhiên hỏi: “Cô có biết đây là cái gì không?”

Tám Long tử không biết nàng đang nói chuyện cùng ai, trên mặt họ đều lộ vẻ khó hiểu.

Trúc Hồn cũng chẳng quan tâm, lại nói tiếp: “Khối đá này là ‘Long Huyết thạch’ ta dùng máu Bí Hỷ luyện nên... Cô nhìn đi, máu vừa rồi chàng nôn ra không phải là màu xanh biếc hay sao, cho nên ‘Long Huyết thạch’ chân chính có màu xanh biếc. ‘Long Huyết thạch’ là vật chí cương chí dương trong thiên địa, chứa đựng linh nguyên của rồng, có tác dụng vô cùng huyền diệu. Trong một lần luân hồi, Mạnh Bà thấy ta si tình mà thương xót... Ôi, nói đến bà bà đó, mặc dù diện mạo đáng sợ nhưng lòng dạ lại rất tốt. Bà lên lút nói cho ta biết, nếu như đem ‘Long Huyết thạch’ đặt ở trung tâm Thiên Địa, ở nơi cực phúc cực quý, rồi mời cao tăng đương thời đến làm phép khai quang thì có thể mở ra ‘Cửa Vạn Kiếp’. Thiên Địa từ hình thành đến hủy diệt, từ thành công đến bại, từ sinh ra đến chết đi, chính là một kiếp*. Cửa Vạn Kiếp chẳng phải

là cánh cửa thông đến quá khứ và tương lai hay sao? Nếu ta mở được cánh cửa ấy, cho dù ta có phải quay lại lục đạo thập phương* thì cũng không phải chịu khổ nữa. Chỉ có điều, theo như Mạnh Bà nói thì ‘Trung tâm của Thiên Địa’ là sao Tử Vi trên trời, hay cũng chính là nơi ở của Ngọc Đế, mà nơi ấy, ta không thể đến được...”

(Giải thích về Kiếp: Thiên địa – Trái đất từ hình thành đến hủy diệt, gọi là Đại Kiếp, sinh ra rồi chết đi gọi là Tiểu Kiếp. Để tìm hiểu rõ hơn – mời các bạn xem trên google)

(Thập phương: Gồm Đông, Tây, Nam, Bắc, Đông Bắc, Đông Nam, Tây Bắc, Tây Nam, phương trên phương dưới.)

Lúc này Ngưng Thường đang nghe vô cùng chăm chú, ngay cả tám Long tử cũng hiếu kỳ, không nén được mà hỏi: “Không lên trời được, mà dưới đất cũng không có chỗ như vậy ư?”

Trúc Hồn lắc đầu nói: “Không chỉ là trung tâm của Thiên Địa mà còn cần là nơi cực phúc cực quý nữa.”

“Vậy, vậy ngươi phải làm gì bây giờ?”

“Đúng lúc ấy, ta nghe nói hần...” Trúc Hồn chỉ vào Chu Lệ, “Muốn xây lại hoàng cung mới. Ta không biết thầy phong thủy của hần là ai, nhưng người này thực sự là một nhân tài, khi chọn địa điểm để xây, lại chọn đúng được nơi tương ứng với sao Tử Vi trên Trời. Tử Vi Viên ở trên trời là nơi ở của Trời, người và trời tương ứng cho nên nơi này mới được đặt là ‘Tử Cấm Thành’*. Mà đây được xem là cung điện của hoàng thất thì tất nhiên là nơi phúc quý song toàn.”

(Tử Cấm Thành: Theo nghĩa hán tự, chữ Tử có nghĩa là màu tím, lấy ý theo thần thoại: Tử Vi Viên ở trên trời là nơi ở của Trời, Vua là con Trời nên nơi ở của Vua cũng gọi là Tử, Cấm Thành là khu thành cấm dân thường ra vào.)

Kể liền một mạch xong Trúc Hồn nghỉ một chút rồi nói tiếp: “Chuyện sau đó chắc các người cũng đoán được. Hôm nay là ngày sinh của Ngọc Đế, trong điện Phụng Thiên có các cao tăng đến lập đàn tế, vậy là, trung tâm thiên địa, cực phúc cực quý, các vị cao tăng đương thời — ba điều kiện để mở cánh cửa Vạn Kiếp đều đã được chuẩn bị xong, sao ta có thể bỏ lỡ cơ hội này cho được, vì vậy mới làm cuộc giao dịch này với Hoàng đế.”

Trong tám Long tử thì Kim Nghê là thông minh nhất, nên đã sớm đoán ra quan hệ giữa nàng và Bí Hỷ không bình thường, ngay lập tức hỏi: “Nếu ngươi muốn mời cao tăng ở điện Phụng Thiên làm lễ khai quang ‘Long Huyết thạch’, thì nói một tiếng với Đại ca ta, vì sao lại phải giấu diếm huynh ấy?”

Trúc Hồn gật đầu: “Đúng vậy, với bản lĩnh của chàng, tìm một cao tăng bắt vào nơi này dễ như trở bàn tay, nhưng đối với kẻ cố trốn tránh vòng luân hồi như ta thì đó là làm trái với ý trời, nếu chàng lấy thân phận Long tử ra giúp đỡ ta thì lại thành biết mà còn cố làm trái, nhất định sẽ bị Trời trừng phạt! Sao ta có thể nhẫn tâm chứ?”

“Nhưng ngươi lại nhẫn tâm để huynh ấy vĩnh viễn bị trấn dưới bia Thánh!” Nhai Tí cảm giận hỏi.

Trúc Hồn trầm mặc một lúc rồi nói: “Đúng nhỉ, trái tim ta cũng thật tàn nhẫn đó chứ. Ta đối nghịch lại Trời, chín kiếp luân hồi, đời đời không được chết yên lành, đời đời không thể viên mãn, nhưng vẫn cứ muốn đối nghịch lại Trời, chỉ thế cũng đủ biết trái tim ta nó tàn nhẫn đến mức nào!”

Nàng từ từ nâng mắt lên, nhìn chăm chăm lên màn trời tối đen, nói từng từ một: “Ta không tin, ta không tin ngay cả một lần cũng không thắng được ngươi!”

Nhai Tí khịt mũi nói: “Thắng Trời? Chỉ bằng ngươi?”

“Thế nào, không thể sao?” Trúc Hồn ngoảnh đầu nhìn hần, chợt nở nụ cười, “Không biết Thất gia đã từng nhìn thấy một quyển sách cổ tên là Huyền Cơ Lục chưa?”

Nhai Tí biến sắc: “Đó là vật bảo trấn cung trong Long Cung của ta, sao ngươi biết được?”

“Ta không những biết rõ, mà trong một kiếp khi gặp được Đại ca ngài đã cầu xin chàng cho ta đến xem qua.” Trúc Hồn khoan thai nói, “Ta còn nhớ rõ, câu đầu tiên trong lời mở đầu của cuốn sách đó có nói: Huyền cơ của Thiên Địa đều nằm trên một con đường, nó đồng hành cùng sinh tử, và làm cầu nối tới vòng luân hồi.”

Nhai Tí rất ít đọc sách nên tròng mắt nói: “Có nghĩa là gì?”

Trúc Hồn không nói mà Kim Nghê lại giải thích: “Ý của câu này nghĩa là: Sinh tử của một người thực ra song song cùng bước đi của ta, tựa như hai vách núi treo leo, một bên là sống, bên kia là chết, ở giữa treo một cây cầu, huynh bước một bước, là lại đến gần cái chết thêm một bước.”

“Ồ, ta đây chỉ cần không đi nữa mà ngồi trên cầu thì sẽ không chết nhỉ?”

“Đần độn, có ngồi xuống cầu thì thời gian vẫn trôi! Huynh có thể làm thời gian ngừng lại sao?” Kim Nghê trợn tròng mắt nhìn hấn nói, “Một tòa Tu Di Sơn, bốn châu lục, một Trời một Trăng, kết hợp thành một ‘Đại Thiên Thế Giới’, trong Thiên Địa cùng lúc tồn tại đến ba nghìn ‘Đại Thiên Thế Giới’, trong đó chỉ có nơi ở của Ngọc Đế là nằm ở vị trí trung tâm để xoay vần vạn vật, Thiên địa xoay tròn, nếu nó không chuyển động thì thời gian mới có thể ngừng lại vĩnh viễn. Chẳng lẽ huynh muốn so với Ngọc Đế?”

“Bát gia nói tuy đúng, nhưng chưa đầy đủ.” Trúc Hồn tiếp lời hấn, “‘Con đường’ trong ‘Huyền Cơ Lục’ kia không chỉ thông đến sinh tử mà còn thông đến cả vòng luân hồi. Nói cách khác, bất kể là kiếp trước hay kiếp sau của ta đều đang tồn tại song song với kiếp này của ta. Bởi vậy, ta chỉ cần mở được cánh cửa Vạn Kiếp là có thể gặp được bọn họ, hoặc là dẫn bọn họ tới đây.”

“Dẫn kiếp khác của người tới đây?” Kim Nghê lắc đầu không tán thành, “VẬY chẳng phải là xuất hiện hai bản thể trong cùng một kiếp sao? Không thể nào, nhất định một bản thể phải biến mất.”

“Đúng vậy, điều ta muốn chính là như vậy...”

Khóe môi Trúc Hồn vẽ lên một nụ cười mỹ lệ đến gần như yêu dị, bất chợt xoay người nhìn chằm chằm vào Ngưng Thường, chậm rãi nói: “Nếu cùng là một người, thì không thể chết đến hai lần trong cùng một kiếp. Trời muốn ta chết, nhưng sao có thể ngờ được rằng, kẻ chết là ta, mà kẻ sống sót cũng là ta... Cho nên ta thắng! Rốt cuộc thì ta cũng thắng được Trời một lần!”

Ngưng Thường nhìn tròng mắt đen như mực của nàng mà cả người bỗng lạnh toát: “Đừng! Trúc Hồn, đừng...”

“Ầm!” —— Vừa dứt lời Trúc Hồn bỗng chạy vụt qua, có lẽ không một câu văn nào có thể diễn tả được dáng vẻ thê lương mà dứt khoát như thế, nàng tựa như thiêu thân lao vào lửa mà quyết tuyệt đâm đầu vào tấm bia đá sừng sững trên lưng Bí Hỷ, chỉ chớp mắt đã vang lên tiếng nổ kinh thiên động địa.

Máu, cứ vậy mà bắn ra diễm lệ tươi đẹp tựa như một bông hoa tươi bỗng nổ rộ trên tấm bia đá, chỉ nháy mắt đã nhuộm đỏ những mặt chữ trên đó, nhìn mà thấy đau lòng.

“Trúc Hồn ——”

Thần lực phong ấn trên tấm bia đá được hóa giải, Bí Hỷ vùng tay lật bay những phiến đá ra, rồi như người điên mà lao đến bên người con gái yếu đuối đang nằm trên mặt đất, hai mắt mở to: “Nàng không được chết! Ta không cho nàng chết! Nàng mà chết, ta tuyệt đối không sống một mình! Tuyệt đối không sống một mình!”

“Đừng...” Trúc Hồn từ từ mở mắt ra, dùng ánh mắt thâm tình mà đau thương nhìn chăm chú khuôn mặt hấn, nhìn khuôn mặt mà nàng quyến luyến không rời xa trọn cả chín kiếp. Trong hơi thở mong manh nàng nói: “Chàng không thể chết được... Chàng không nên ích kỷ giống ta... Ta muốn thắng, cho nên ta muốn chàng sống. Ông trời không cho chúng ta ở bên nhau, ta càng muốn chàng ở bên nàng, không nàng cũng chính là một ta khác, hãy ở bên nhau đến trọn kiếp này... Chỉ cần trọn một kiếp một đời này là được, như vậy là đủ rồi... Như vậy là chúng ta đã thắng rồi...”

“Là ai? Trúc Hồn, người nàng nói là ai?” Bí Hỷ bỗng dùng cả hai ôm lấy đầu nàng, thanh âm trầm thấp gấp gáp dữ dội mà rõ ràng bật ra từ cổ họng hấn: “Không! Cho dù là ai ta cũng không muốn! Ta chỉ cần nàng! Ta chỉ cần nàng thôi, Trúc Hồn, nàng nghe rõ rồi chứ? Xin nàng, Trúc Hồn, xin đừng chết, Bí Hỷ ta cả đời này chưa từng cầu xin ai, giờ chỉ cầu xin nàng! Ta còn muốn cầu xin cả phụ vương, cầu xin Ngọc Đế...”

Trúc Hồn khẽ che miệng hấn lại, đến giờ khắc này mà nụ cười của nàng vẫn rực rỡ tràn đầy kiêu hãnh như thế: “Không cần cầu xin họ, chúng ta, ai cũng không cần cầu xin họ!”

Nàng vùng ra khỏi lòng hắc muốn ngồi dậy nhưng chỉ một động tác nhẹ cũng đã khiến nàng thở hổn hển. Nàng mở bàn tay ra, dùng hết sức lực toàn thân ném “Long Huyết thạch” về phía Ngưng Thường ——

Hòn đá nho nhỏ bay qua đập vào bức tường vô hình, chỉ trong nháy mắt một cánh cửa màu vàng kim xuất hiện ——

“Cửa Vạn Kiếp” rốt cuộc cũng được mở ra.

Bên trong cánh cửa ấy chính là Trúc Hồn sắp hồn phi phách tán;

Và ngoài cửa, là Ngưng Thường khuôn mặt đầy lệ.

“Đến đây nào...”

Người bên trong cánh cửa run rẩy nâng bàn tay lên, hướng về người đang đứng sau cánh cửa.

“Đến đây, thay ta hoàn thành hạnh phúc mà chín kiếp ta vẫn luôn trông mong hy vọng... Trọn đời trọn kiếp, cỡ nào tuyệt vời... cỡ nào...Hạnh, phúc.”

Âm thanh tiêu tan, tay cũng buông rơi, cả vũ trụ, như lặng đi.

Một giọt máu rồng xanh biếc từ khóe mắt Bí Hỷ chảy xuống, rơi trên bộ váy áo màu đỏ tươi của Trúc Hồn, chỉ tích tắc đã bị hút khô.

Thế nhưng càng nhanh hơn đó là, toàn bộ trí nhớ đã biến mất đồng thời với cái chết của Trúc Hồn ——

Ngay khoảnh khắc nhìn sinh mệnh người mình yêu trôi đi mất thì Bí Hỷ cũng quên đi tất cả mọi thứ về Trúc Hồn... Số phận quả thật tàn khốc.

Song, gió vẫn còn thổi, tim vẫn còn đập, cô gái đứng ngoài cửa rốt cuộc cũng bước vào, bước từng bước khiêu chiến với số phận.

Chúng ta sẽ thắng, Trúc Hồn.

Ngưng Thường cúi người nhặt “Long Huyết thạch” lên, dùng chính mạng sống của mình lập lời hứa với người đã ra đi.

7. Chương 7: Chương 7 – Kết

Bốn tháng sau.

Tám Long tử vì giấu kín lý do mất tích một cách bất thường của Long Trưởng tử mà bị Ngọc Đế phạt giáng xuống trần gian giữ các chức vụ cai quản, trong kỳ hạn là một nghìn kiếp.

Trước khi nhậm chức, tám Long tử thi phép giáng tai họa xuống ba cung điện Phụng Thiên, Cẩn Thân, Hoa Cái trong Tử Cấm Thành nhằm trừng phạt tội bất nghĩa của vua Vĩnh Lạc.

Sáu mươi năm sau.

Phán Quan tra tên một nữ tử dương gian qua đời vì tuổi già trong “Sổ sinh tử” thì phát hiện ra người đó vốn phải sáu trăm năm sau mới xuất thế, nhưng không biết vì sao luân hồi lại bị đảo ngược. Sau đó, tra thêm về công tội khi còn sống của người đó thì mới biết, nhờ vào khối “Long Huyết thạch” mà vượt qua hai cực của thiên địa, cùng với Long Trưởng tử kết thành vợ chồng sống trọn đời, mãi cho đến lúc duyên tận.

Cùng lúc đó, Long Trưởng tử mất tích nhiều năm vì tình duyên chấm dứt mà phong ấn tự động hóa giải, sau khi quay trở về Thiên đình thì tự xin Ngọc đế trừng phạt vì tội “Bất trung với chủ” “Bất hiếu với cha mẹ” và “Bất nghĩa với thủ túc*”, cùng chịu hình phạt một nghìn kiếp giáng xuống trần gian cùng tám vị đệ đệ.

(*thủ túc: anh em)

Đến đây, chín vị Long tử lại được tề tụ dưới trần gian. Và họ đều giữ các chức vụ khác nhau ——

Bí Hỷ: Bình sinh giỏi vác nặng, lại yêu văn thơ, trọng danh tiết, nên để ngài công bía công đức viên mãn tròn một nghìn kiếp.

Ly Vãn: có thể nuốt được vạn vật, phụ trách cai quản nhà cửa kiến trúc hoành tích, tục gọi là Thôn Tích thú.

Bồ Lao: Thích tiếng động lớn, âm thanh vang dội, nên để ngài trên đỉnh chuông đồng làm quai chuông, giúp tiếng chuông vang xa.

Bệ Ngạn: Tướng mạo uy phong, nên để ngài đứng trên cửa nhà ngục, nhằm răn đe những kẻ phạm tội.

Thao Thiết: Bình sinh phàm ăn, nên phái ngài trông nom chén bát, nồi vạc.

Bát Hạ: Bình sinh thích nước nên được cai quản ở đê đập, hầm cầu.

Nhai Tí: Tính tình tàn nhẫn, thích giết chóc nên phụ trách việc cai quản vũ khí trong thiên hạ.

Kim Nghê: Thích pháo hoa, tượng trưng cho cát tường may mắn nên chuyên chức trông coi lư hương, hầu hạ Phật tọa (chỗ ngồi).

Tiêu Đồ: tính tình yên tĩnh kín đáo, không hay mở miệng, phù hợp trấn giữ cung điện, cửa miếu thờ.

~*~*~Hết~*~*

~=====

Xin nói một chút là: Có truyền thuyết về chín Long tử này, nên nếu muốn các bạn có thể tìm hiểu thêm trên mạng. ^^

Đọc và tải ebook truyện tại: <http://truyenclub.com/dau-thien>